



QUỐC ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM  
CÔNG TY CP CAO SU ĐỒNG PHÚ

Số 230/CBTT-HĐQTCSĐP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 08 tháng 9 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

- Mã chứng khoán: DPR
- Địa chỉ: Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
- Điện thoại liên hệ: 02713 819 786; Fax: 02713 819 620
- E-mail: [tchc.dpr@gmail.com](mailto:tchc.dpr@gmail.com)

2. Nội dung thông tin công bố:

Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

[http://doruco.com.vn/data/upload\\_file/File/2023/TB%20ng%C3%A0y%20%C4%91%C4%83ng%20k%C3%BD%20cu%E1%BB%93i%20c%C3%B9ng%20th%E1%BB%B1c%20hi%E1%BB%87n%20quy%E1%BB%81n%20nh%E1%BA%ADn%20c%E1%BB%95%20phi%E1%BA%BFu%20ph%C3%A1t%20h%C3%A0nh\\_DPR.pdf](http://doruco.com.vn/data/upload_file/File/2023/TB%20ng%C3%A0y%20%C4%91%C4%83ng%20k%C3%BD%20cu%E1%BB%93i%20c%C3%B9ng%20th%E1%BB%B1c%20hi%E1%BB%87n%20quy%E1%BB%81n%20nh%E1%BA%ADn%20c%E1%BB%95%20phi%E1%BA%BFu%20ph%C3%A1t%20h%C3%A0nh_DPR.pdf)

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Nơi nhận :**

- Như trên
- VT

Tài liệu đính kèm:

TB số 229 ngày 08/9/2023

NQ số 66 và NQ số 86

**Đại diện tổ chức**

Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

**Phan Văn Hà**

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM  
CÔNG TY CP CAO SU ĐỒNG PHÚ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 229/TB - HĐQTCSĐP

Bình Phước, ngày 08 tháng 9 năm 2023

## THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Trụ sở chính: Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước

Điện thoại: (0271) 3 819 786 Fax: (0271) 3 819 620

**Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú

Mã chứng khoán: DPR

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu

Sàn giao dịch: HOSE

Ngày đăng ký cuối cùng: 28/09/2023

### 1. Lý do và mục đích

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của DPR.

### 2. Nội dung cụ thể

- Tỷ lệ thực hiện (cổ phiếu phổ thông): 1:1 (Người sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu phát hành)

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Không có, do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1

- Ví dụ: Vào ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông A sở hữu 01 cổ phiếu, thì được phân bổ 01 quyền. Cứ mỗi 01 quyền thì Cổ đông A được nhận 01 cổ phiếu phát hành do DPR thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Địa điểm thực hiện:



+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ phiếu phát tại Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú - Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước và xuất trình Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú - Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: ha0982819202@gmail.com và ngochuy7180@gmail.com

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBCKNN, HOSE ;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Mai Huỳnh Nhật**

Số: 86/NQ-HĐQTCSĐP

Bình Phước, ngày 15 tháng 08 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CAO SU ĐỒNG PHÚ**

*Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*

*Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*

*Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 66/NQ-ĐHĐCĐCSĐP ngày 27/06/2023 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú;*

*Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú;*

*Các văn bản pháp luật khác có liên quan.*

Hội đồng quản trị Công ty ra Nghị quyết với nội dung sau:

**QUYẾT NGHỊ**

- Điều 1.** Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:
1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (DPR).
  2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.
  3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
  4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
  5. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu của Công ty.
  6. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú có tên theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  7. Số lượng cổ phiếu hiện hành (đã phát hành): **43.442.966** cổ phiếu.
  8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **43.442.966** cổ phiếu.
  9. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: **43.442.966** cổ phiếu.
  10. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): **434.429.660.000** đồng.



11. Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1.

*Nghĩa là, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, được phân bổ 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cổ đông sở hữu 01 quyền thì được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm.*

12. Tỷ lệ phát hành: 100% trên tổng số cổ phần hiện hành.

13. Phương thức phát hành: phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.

14. Xử lý cổ phiếu lẻ: Không có, do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1

15. Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Từ nguồn quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán và có đủ nguồn theo BCTC kỳ gần nhất.

16. Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm được tự do chuyển nhượng sau khi hoàn tất việc phát hành và các thủ tục có liên quan.

17. Thời gian triển khai dự kiến: từ Quý 3 năm 2023.

18. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung sau khi phát hành:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu được Đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện và quyết định các thủ tục có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- HĐQT - Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Mai Huỳnh Nhật

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 và Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (DPR) số 140/BB-ĐHĐCĐCSĐP ngày 27/6/2023.*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Tờ trình số 1) như sau:**

**1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 6:**

**1.1. Khoản 3 Điều 6 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

*“Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.*

**1.2. Khoản 3 Điều 6 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

*“Toàn bộ cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Việc phát hành cổ phần ưu đãi (nếu có) do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo từng thời kỳ và phải phù hợp với các quy định của pháp luật. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với từng loại cổ phần ưu đãi theo quy định của pháp luật. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.*

**2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 6:**

**2.1. Khoản 5 Điều 6 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

*“Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục [đính kèm phụ lục] đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này”.*

**2.2. Khoản 5 Điều 6 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

*“Công ty không có cổ đông sáng lập”.*

**3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 46:**

**3.1. Khoản 6 Điều 46 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

*“Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật”*

**3.2. Khoản 6 Điều 46 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

“ Trích tối đa 30% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển Công ty; Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật ”

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Điều 4:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán “Tờ trình số 2”.

1. Thông qua BCTC tổng hợp năm 2022 đã kiểm toán (do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện, ký ban hành ngày 16 tháng 3 năm 2023; “đính kèm BCTC tổng hợp đã kiểm toán”).

**Một số chỉ tiêu chính:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	<b>Tổng tài sản đến 31/12/2022</b>	<b>2.341.012.637.249</b>
1	Tài sản ngắn hạn	848.271.414.320
2	Tài sản dài hạn	1.492.741.222.929
II	<b>Tổng nguồn vốn đến 31/12/2022</b>	<b>2.341.012.637.249</b>
1	Nợ phải trả	189.761.364.222
2	Vốn chủ sở hữu	2.151.251.273.027
III	<b>Kết quả kinh doanh năm 2022</b>	
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>853.917.311.223</b>
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	755.339.884.605
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	48.092.181.662
1.3	Doanh thu khác	50.485.244.956
2	<b>Tổng chi phí</b>	<b>603.045.399.572</b>
3	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>250.871.911.651</b>
4	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>46.238.602.853</b>
5	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>204.633.308.798</b>

2. Thông qua BCTC hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán (do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện, ký ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2023; “đính kèm BCTC hợp nhất đã kiểm toán”).

**Một số chỉ tiêu chính:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	<b>Tổng tài sản đến 31/12/2022</b>	<b>4.164.860.326.412</b>
1	Tài sản ngắn hạn	1.885.073.999.051
2	Tài sản dài hạn	2.279.786.327.361

II	<b>Tổng nguồn vốn đến 31/12/2022</b>	<b>4.164.860.326.412</b>
1	Nợ phải trả	1.173.569.060.380
2	Vốn chủ sở hữu	2.991.291.266.032
III	<b>Kết quả kinh doanh năm 2022</b>	
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.333.353.668.654</b>
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.210.731.831.577
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	67.658.674.202
1.3	Doanh thu khác	54.963.162.875
2	<b>Tổng chi phí</b>	<b>983.252.432.543</b>
3	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>350.101.236.111</b>
4	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>56.460.511.421</b>
5	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>2.450.377.381</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>291.190.347.309</b>

Trong trường hợp Cơ quan Thuế hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có sự điều chỉnh chỉ tiêu liên quan đến việc xác định kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu, báo cáo và đồng thời báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất theo đúng các quy định của pháp luật.

**Điều 5:** Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 01 trong 03 đơn vị sau là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

**Điều 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 “Tờ trình số 4” như sau:

**DVT: triệu đồng**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2022</b>	<b>250.872</b>
2	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022</b>	<b>46.239</b>
3	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế năm 2022</b>	<b>204.633</b>
4	<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2022</b>	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	365.886
	+ Lợi nhuận sau thuế lũy kế cuối kỳ trước	161.253
	+ Lợi nhuận sau thuế năm 2022	204.633
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 30%LNST	61.389
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng lương)	32.762
	- Trích quỹ khen thưởng người quản lí DN (01 tháng lương)	301
	- Chia cổ tức (30%VDL)	130.329
	“Trường hợp khi Công ty tăng vốn điều lệ, tỷ lệ tăng 1:1 trước	



	<i>khi chốt danh sách chia cổ tức thì tỷ lệ chia cổ tức là 15%/VĐL.”</i>	
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận còn lại:</b>	<b>141.105</b>

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và triển khai thực hiện việc trích lập các Quỹ và chia cổ tức cho cổ đông theo các quy định hiện hành.

**Điều 7:** Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023 và phân phối lợi nhuận năm 2023 “tờ trình số 5”, trong đó:

**a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2023
1	Diện tích vườn cây cao su tự khai thác	Ha	4.893,43
2	Diện tích vườn cây KTCB	Ha	2.430,95
3	Diện tích vườn cây tái canh	Ha	399,79
4	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	9.528
5	Sản lượng thu mua	tấn	3.000
6	Sản lượng chế biến	tấn	13.500
7	Sản lượng tiêu thụ	tấn	13.000
8	Năng suất bình quân	tấn/ha	1,95
9	Giá bán bình quân	trđ/tấn	38,28
10	Giá thành bình quân	trđ/tấn	33,27
11	Sản lượng gỗ phôi sản xuất trong kỳ	m <sup>3</sup>	9.000
12	Sản lượng gỗ phôi tiêu thụ trong kỳ	m <sup>3</sup>	9.500
13	Tổng doanh thu	Trđ	819.656
13	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	Trđ	275.019
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Trđ	220.015
15	Vốn đầu tư XDCB & ĐTTC	Trđ	314.440
16	Thu nhập bình quân/người/tháng	Trđ	8,0

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty và cổ đông.

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ước đạt 220.015 triệu đồng, được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển tối đa: 30% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 03 tháng lương thực trả
- + Chia cổ tức: tối thiểu 15%/mệnh giá (sau khi tăng vốn điều lệ, tỷ lệ tăng 1:1).
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý DN: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

**Điều 8:** Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023 “tờ trình số 6”, trong đó:

1. Tổng thù lao và phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là 316.800.0000 đồng.

2. Tổng mức chi kế hoạch năm 2023: Tương đương mức thù lao của năm 2022, và mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số lượng người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian thực tế làm việc và mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách.

**Điều 9:** Thông qua tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 7).

**Điều 10:** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triển khai việc thực hiện, kiểm tra, giám sát Nghị quyết theo chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy chế và văn bản pháp luật có liên quan.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK TP.HCM
- Cổ đông Cty
- HĐQT, BKS
- Website Cty
- Lưu: VT, thư ký

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Mai Huỳnh Nhật

